

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ SỐ 2

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 8

BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

Tự tình (III)

*Chiếc bách buồn vì phận nổi nênh,
Giữa dòng ngao ngán nổi lênh đênh.
Lưng khoang tình nghĩa dường lai láng,
Nửa mạn phong ba luống bập bênh.
Cầm lái mặc ai lăm đõ bển,
Giong lèo thây kẻ rắp xuôi ghềnh.
Áy ai thăm ván cam lòng vậ,
Ngán nổi ôm đàn những tấp tênh.*

(Thơ Hồ Xuân Hương - NXB Văn học, Hà Nội, 1993, Lữ Huy Nguyên tuyển chọn và giới thiệu)

Câu 1. Bài thơ *Tự tình III* thuộc thể thơ nào sau đây?

- A. Thất ngôn tứ tuyệt.
- B. Thất ngôn bát cú Đường luật.
- C. Thơ tự do.
- D. Thất ngôn trường thiên.

Câu 2. *Chiếc bách* trong câu thơ thứ nhất có nghĩa là:

- A. Chiếc thuyền.
- B. Chiếc bánh.
- C. Số 100.

D. Cánh bèo trôi nổi trên sông.

Câu 3. Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ sau?

Cầm lái mặc ai lăm đở bến,
Giông lèo thây kẻ rắp xuôi ghềnh.

A. So sánh.

B. Phép đối

B. Nhân hóa.

D. Hoán dụ

Câu 4. Bài thơ sử dụng tất cả bao nhiêu từ láy?

A. 4

B. 5

B. 6

D. 7

Câu 5. Bài thơ viết về đề tài gì?

A. Viết về người phụ nữ.

B. Người phụ nữ trong xã hội ngày nay.

C. Người nông dân trong xã hội xưa.

D. Người nông dân trong xã hội nay.

Câu 6. Từ *lênh đênh* trong câu thơ “*Giữa dòng ngao ngán nổi lênh đênh*” có nghĩa gì?

A. Tâm trạng bất ổn của người phụ nữ.

B. Sự bấp bênh của người phụ nữ trong xã hội phong kiến.

C. Sự bấp bênh trôi dạt của con thuyền trên dòng nước mênh mông, không biết đi đâu về đâu.

D. Số phận trôi nổi của người phụ nữ trên dòng nước, không biết sẽ đi đâu về đâu.

Câu 7. Đâu **không phải** là nội dung của bài thơ:

A. Bài thơ tố cáo giai cấp thống trị trong xã hội phong kiến xưa.

B. Bài thơ thể hiện tâm trạng đau buồn của nhân vật trữ tình.

C. Bài thơ thể hiện khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc của người phụ nữ.

D. Bài thơ thể hiện niềm tin tươi sáng của Hồ Xuân Hương về tình duyên.

Câu 8: Câu nào diễn tả đúng tâm trạng của tác giả được thể hiện trong bài thơ?

A. Cô đơn, lạc lõng, chán chường, phẫn uất

- B. Buồn thương, bất lực, chấp nhận số phận.
- C. Hạnh phúc, vui vẻ, mãn nguyện, sung sướng
- D. Cô đơn, bất lực, mãn nguyện

PHẦN II – TẬP LÀM VĂN (6 điểm)

Câu 1: Từ thân phận người phụ nữ trong bài thơ “Tự tình III” của Hồ Xuân Hương, anh/chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ theo chủ đề vượt lên số phận.

Câu 2: Cảm nhận của anh/chị về bài thơ sau:

Mấy năm làm ruộng vẫn chân thua:
Chiêm mất đặng chiêm, mùa mất mùa.
Phân thuê quan thu, phân trả nợ;
Nửa công đừa ở, nửa thuê bò.
Sớm trưa dưa muối cho qua bữa;
Chợ búa giàu chè, chả dám mua.
Cần kiệm thế mà không khá nhĩ:
Bao giờ cho biết khỏi đường lo?
Làm ruộng – Nguyễn Khuyến

-----Hết-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm!

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

PHẦN I – TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
B	A	B	C	A	D	D	A

Câu 1 (0.5 điểm)

Bài thơ *Tự tình III* thuộc thể thơ nào sau đây?

- A. Thất ngôn tứ tuyệt.
- B. Thất ngôn bát cú Đường luật.
- C. Thơ tự do.
- D. Thất ngôn trường thiên.

Phương pháp:

Đếm số chữ trong 1 câu, đếm số câu trong 1 bài để xác định thể thơ.

Lời giải chi tiết:

Bài thơ trên được viết theo thể thơ thất ngôn bát cú

→ Đáp án: B

Câu 2 (0.5 điểm)

Chiếc bách trong câu thơ thứ nhất có nghĩa là:

- A. Chiếc thuyền.
- B. Chiếc bánh.
- C. Số 100.
- D. Cánh bèo trôi nổi trên sông.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để giải nghĩa của từ

Lời giải chi tiết:

Chiếc bách trong câu thơ thứ nhất có nghĩa là chiếc thuyền

→ Đáp án: A

Câu 3 (0.5 điểm)

Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ sau?

Cầm lái mặc ai lăm đỗ bến,
Giọng lèo thây kẻ rắp xuôi ghềnh.

- A. So sánh.
- B. Phép đối
- B. Nhân hóa.
- D. Hoán dụ

Phương pháp:

Vận dụng kiến thức về các biện pháp tu từ đã được học

Lời giải chi tiết:

Biện pháp tu từ: Phép đối

→ Đáp án: B

Câu 4 (0.5 điểm)

Bài thơ sử dụng tất cả bao nhiêu từ láy?

- A. 4
- B. 5
- C. 6
- D. 7

Phương pháp:

Đọc kĩ nội dung bài thơ

Vận dụng kiến thức về từ láy

Lời giải chi tiết:

Bài thơ sử dụng tất cả 6 từ láy: Nổi nênh, ngao ngán, lênh đênh, lai láng, bập bênh, tấp tênh

→ Đáp án: C

Câu 5 (0.5 điểm)

Bài thơ viết về đề tài gì?

- A. Viết về người phụ nữ.
- B. Người phụ nữ trong xã hội ngày nay.
- C. Người nông dân trong xã hội xưa.

D. Người nông dân trong xã hội nay.

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Xác định đề tài chính

Lời giải chi tiết:

Bài thơ viết về đề tài người phụ nữ

→ Đáp án: A

Câu 6 (0.5 điểm)

Từ *lênh đênh* trong câu thơ “*Giữa dòng ngao ngán nổi lênh đênh*” có nghĩa gì?

- A. Tâm trạng bất ổn của người phụ nữ.
- B. Sự bấp bênh của người phụ nữ trong xã hội phong kiến.
- C. Sự bấp bênh trôi dạt của con thuyền trên dòng nước mênh mông, không biết đi đâu về đâu.
- D. Số phận trôi nổi của người phụ nữ trên dòng nước, không biết sẽ đi đâu về đâu.

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để giải nghĩa của từ

Lời giải chi tiết:

Từ *lênh đênh* trong câu thơ “*Giữa dòng ngao ngán nổi lênh đênh*” có nghĩa chỉ số phận trôi nổi của người phụ nữ trên dòng nước, không biết sẽ đi đâu về đâu.

→ Đáp án: D

Câu 7 (0.5 điểm)

Đâu **không phải** là nội dung của bài thơ:

- A. Bài thơ tố cáo giai cấp thống trị trong xã hội phong kiến xưa.
- B. Bài thơ thể hiện tâm trạng đau buồn của nhân vật trữ tình.
- C. Bài thơ thể hiện khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc của người phụ nữ.
- D. Bài thơ thể hiện niềm tin tươi sáng của Hồ Xuân Hương về tình duyên.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Xác định nội dung chính của bài thơ

Lời giải chi tiết:

Nội dung của bài thơ: Tự tình bài III thể hiện tâm trạng, thái độ của nữ sĩ Hồ Xuân Hương: vừa đau buồn, phần uất trước éo le, sóng gió cuộc đời; vừa muốn gắng gượng vươn lên vừa như cam chịu chấp nhận. Đằng sau tâm trạng bi kịch ấy là khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc của nữ sĩ nói riêng và người phụ nữ trong xã hội phong kiến nói chung.

→ Đáp án: D

Câu 8 (0.5 điểm)

Câu nào diễn tả đúng tâm trạng của tác giả được thể hiện trong bài thơ?

- A. Cô đơn, lạc lõng, chán chường, phần uất
- B. Buồn thương, bất lực, chấp nhận số phận.
- C. Hạnh phúc, vui vẻ, mãn nguyện, sung sướng
- D. Cô đơn, bất lực, mãn nguyện

Phương pháp:

Đọc kỹ bài thơ

Xác định tâm trạng của nhân vật trữ tình

Lời giải chi tiết:

Tâm trạng của tác giả được thể hiện trong bài thơ: Cô đơn, lạc lõng, chán chường, buồn xuôi

→ Đáp án: A

PHẦN II – TẬP LÀM VĂN (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm)

Câu 1: Từ thân phận người phụ nữ trong bài thơ “Tự tình III” của Hồ Xuân Hương, anh/chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ theo chủ đề vượt lên số phận.

Phương pháp:

Đọc kỹ đoạn trích và nêu cảm nghĩ của cá nhân

Lời giải chi tiết:

1. Giải thích

- Vượt lên số phận là dũng cảm vượt qua mọi khó khăn, nghịch cảnh trong cuộc sống, luôn cố gắng, nỗ lực hoàn thiện bản thân, biến những khiếm khuyết của bản thân thành điểm mạnh, thay đổi cuộc sống của mình theo hướng tốt đẹp hơn..

2. Phân tích, chứng minh.

a. Vì sao phải vượt lên số phận

- Vì rơi vào hoàn cảnh không may, phải chịu những nỗi đau thể xác và tinh thần thì con người luôn mong muốn thoát khỏi tình trạng đó để vươn lên.

- Cần vượt lên hoàn cảnh, thay đổi cuộc đời của chính mình vì gia đình, người thân và vì một cuộc sống tốt đẹp hơn.

b. Dẫn chứng

- Thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký bị bại liệt cả hai tay, thuở đi học thường bị bạn bè chê cười nhưng thầy đã dùng đôi chân của mình để "viết số phận".

- Anh Nguyễn Sơn Lâm là người mắc hội chứng loãng xương từ nhỏ, bị teo cả hai chân nhưng đã trở thành một diễn giả nổi tiếng và đã chinh phục được đỉnh Phan - xi - păng cùng chiếc nạng gỗ của mình. (

c. Bàn luận về ý nghĩa của việc vượt lên số phận:

- Vượt lên trên số phận của chính mình sẽ giúp cho bạn trở thành một phiên bản tốt nhất có thể, từ đó thấy được rằng này cuộc sống này sẽ vô cùng ý nghĩa và đáng sống.

- Những tấm gương vượt lên số phận của chính mình là những người truyền lửa, họ đem đến cho chúng ta niềm tin, niềm hi vọng vào một tương lai tốt đẹp hơn.

- Phê phán những người không có ý chí nghị lực, thấy khó khăn đã vội chùn bước.

d. Bài học:

- Nếu rơi vào tình huống không may, gặp khó khăn trong cuộc sống, con người cần biết vượt lên số phận

- Chúng ta không nên kì thị mà phải biết giúp đỡ những người kém may mắn hơn trong cuộc sống.

- Cần phải sống có mục tiêu, sống có lí tưởng, dám nghĩ, dám làm và không được ỷ lại vào người khác

Câu 2 (4 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về bài thơ sau:

Mấy năm làm ruộng vẫn chân thua:
 Chiêm mất đặng chiêm, mùa mất mùa.
 Phân thuế quan thu, phân trả nợ;
 Nửa công đũa ở, nửa thuê bò.
 Sớm trưa dưa, muối cho qua bữa;
 Chợ búa giàu, chè, chả dăm mua.
 Cần kiệm thế mà không khá nhĩ:
 Bao giờ cho biết khỏi đường lo?
 Làm ruộng – Nguyễn Khuyến

Phương pháp:

- Xác định đúng vấn đề cần nghị luận
- Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm

Lời giải chi tiết:

Viết bài văn trình bày cảm nhận của mình về bài thơ Làm ruộng – Nguyễn Khuyến		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Giới thiệu tác giả, tác phẩm - Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận
Thân bài	2,5	Nội dung của đoạn thơ: Làm ruộng đã phản ánh thật chân thật cảnh sống của người nông dân, qua đó tố cáo thâm trầm nhưng sâu cay chế độ tàn ác của thực dân phong kiến. Đồng thời thể hiện nỗi day dứt, khát vọng thay đổi chính quyền của nhà thơ. Bài thơ có ý nghĩa về mặt nghệ thuật và lịch sử, góp phần phản ánh tâm trạng yêu nước của nhà thơ và người dân Việt Nam thời bấy giờ. Nghệ thuật: - Thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật - Cách gieo luật vần bằng, vần chân, niêm luật - Sử dụng thi liệu quen thuộc, bình dị

		<ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp tu từ điệp ngữ được sử dụng linh hoạt - Phép đối, từ láy.... - Cảm hứng sáng tác được khơi nguồn từ chính cuộc sống của nhà thơ, từ tình cảm dành cho những người nông dân nghèo dưới chế độ thực dân và phong kiến. <p>Đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ với mấy câu thơ ngắn ngủi, nhà thơ Nguyễn Khuyến đã vạch trần được sự tàn ác của thực dân Pháp, phơi bày cuộc sống khốn cùng, khổ cực của người nông dân thời bấy giờ. Mặc dù nhà thơ đồng cảm với người dân nhưng lại bất lực trước hiện thực, những câu hỏi đặt ra chỉ để lửng mà chẳng có lời đáp. - Nhà thơ không chỉ là một tâm hồn Việt Nam tiêu biểu. Ông còn được coi là một nhân cách Việt Nam tiêu biểu thời bấy giờ, cái thời đại mất nước, con người dân tộc Việt Nam bị chà đạp, đói rét, lầm than. Về ở ẩn nơi làng quê nhưng ông vẫn giữ được cái gọi là khí tiết, phẩm chất của một người yêu nước chân chính và hòa mình cùng với nhân dân. <p>Ông là một trong những nhà thơ đau với nỗi đau của nhân dân, ông buồn vì sự nghèo đói của họ, nhưng ông càng đau đớn hơn khi nhìn thấy cảnh đất nước bị dày xéo và cảm thấy day dứt nỗi đau của một người ưu thời mẫn thế.</p>
Kết bài	0,5	- Khẳng định lại vấn đề
Yêu cầu khác	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo yêu cầu của bài văn nghị luận, có bố cục 3 phần. - Sử dụng từ ngữ, câu văn có sự liên kết các luận điểm, giữa bằng chứng và lí lẽ đảm bảo sự mạch lạc